## BÀI TẬP CHƯƠNG 3: CÁC ĐỊNH LUẬT BẢO TOÀN

**Bài 1.** Một quả bóng có khối lượng 0,7 kg chuyển động theo phương nằm ngang với vận tốc 5 m/s đến va chạm với bức tường thẳng đứng rồi bật ngược trở lại với vận tốc 2 m/s. Tính độ lớn của độ biến thiên động lượng của quả bóng.

**Đáp số:**  $\Delta p = 4.9 \text{ kg.m/s}$ 

- **Bài 2.** Một xe tải nặm 2100 kg chuyển động về hướng bắc với tốc độ 41 km/h rồi chuyển lái về hướng đông và tăng tốc lên tốc độ 51 km/h.
  - a) Tính độ biến thiên động năng của xe.
  - b) Tính độ biến thiên động lượng của xe.

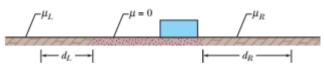
**Đáp số:** a)  $\Delta K = 7.5.10^4 \text{ J}$ ; b)  $\Delta p = 3.8.10^4 \text{ kg.m/s}$ 

- **Bài 3.** Một quả dừa nặng 2 kg rơi xuống một dòng sông. Giả sử tốc độ của quả dừa khi chạm mặt nước là 5 m/s và lực do nước tác dụng lên quả dừa trong thời gian quả dừa chìm xuống là 50 N.
  - a) Hỏi quả dừa chìm xuống nước bao xa?
  - b) Tính độ lớn xung lượng của lực do nước tác dụng lên quả dừa.

**Đáp số:** a) d = 0,8 m; b)  $|\vec{J}| = |\Delta \vec{p}| = 10 \text{ (kg.m/s)}$ 

**Bài 4.** Một người đàn ông nặng 91 kg nằm trên bề mặt có ma sát không đáng kể đẩy một viên đá nặng 68 g ra xa mình, viên đá có vận tốc 4,0 m/s. Tính tốc độ của người đàn ông sau khi đẩy viên đá. **Đáp số:**  $v = 3.10^{-3}$  m/s

**Bài 5:** Xem hình 1, một vật có khối lượng M đang đứng yên thì nổ ra thành hai mảnh L và R trượt trên mặt sàn không ma sát rồi sau đó đi vào vùng có ma sát một đoan rồi dừng lai. Mảnh L có khối lương



 $M_L=2~kg$  trượt về bên trái trong vùng có hệ số ma sát  $\mu_L$  một đoạn  $d_L=0.15~m$  rồi dừng lại. Mảnh R trượt sang bên phải vào vùng có hệ số ma sát  $\mu_R=0.5~m$ ột đoạn  $d_R=0.25~m$  rồi dừng lại. Tính khối lượng M của vật. (Gợi ý: dùng định luật bảo toàn và chuyển hoá năng lượng + định luật bảo toàn động lượng)

**Đáp số:** M = 3,4 kg

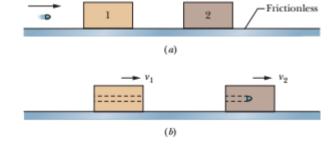
**Bài 6.** Một vật có khối lượng 4 kg đang trượt trên mặt phẳng không ma sát thì tách ra thành hai mảnh có khối lượng bằng sau. Một mảnh trượt về hướng bắc với tốc độ  $v_1 = 3$  m/s, một mảnh trượt về hướng đông-bắc tại góc  $30^{\circ}$  so với hướng đông có tốc độ  $v_2 = 5$  m/s. Tính tốc độ ban đầu của vật.

**Đáp số:** v = 3.5 m/s

**Bài 7.** Một viên đạn có khối lượng m = 10 g đâm vào con lắc đo tốc độ có khối lượng M = 2 kg, kết quả là co lắc nâng lên một độ cao h = 12 cm so với vị trí ban đầu của nó. Giả sử viên đạn vẫn còn nằm trong con lắc. Tính tốc độ ban đầu của viên đạn.

**Đáp số:**  $v_0 = 3,1.10^2 \text{ m/s}$ 

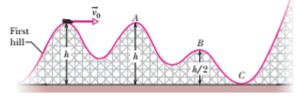
**Bài 8.** Xem hình 2, một viên đạn khối lượng m = 3,5 g bắn theo phương ngang vào hai khối gỗ ban đầu đứng yên trên mặt phẳng không ma sát. Viên đạn xuyên qua khối gỗ 1 ( $M_1$  = 1,2 kg) và đi vào khối gỗ 2 ( $M_2$  = 1,8 kg). Các khối gỗ chuyển động với vận tốc  $v_1$  = 0,63 m/s và  $v_2$  = 1,4 m/s. Tìm vận tốc của viên đạn khi nó: a) Đi ra khỏi khối gỗ 1, b) Đi vào khối gỗ 1.



**Đáp số:** a) v = 721 m/s; b)  $v_0 = 937 \text{ m/s}$ 

**Bài 9:** Xem hình 3, một xe trượt không ma sát có khối lượng m = 825 kg đang ở đỉnh đồi thứ 1 với vận tốc  $v_0 = 17$  m/s và ở độ cao h = 42 m.

- a) Tính công A mà xe di chuyển đến điểm A, điểm B, và điểm C.
- b) Chọn gốc thế năng ở điểm C. Tính thế năng của xe tại B và tai A.



c) Nếu tăng khối lượng xe lên gấp đôi thì độ biến thiên thế năng của xe giữa hai điểm A và B sẽ tăng, giảm, hay không thay đổi?

**Đáp số:** a) 
$$A(A) = 0$$
,  $A(B) = 1,7.10^5$  J,  $A(C) = 3,4.10^5$  J

- b)  $U(B) = 1.7.10^5 J$ ,  $U(A) = 3.4.10^5 J$
- c) Tăng gấp đôi

**Bài 10.** Bạn đứng ở tầng 3 của một toà nhà thả một quyển sách nặng 2 kg xuống cho bạn Lan đứng dưới mặt đất cách bạn 10 m. Nếu bạn Lan đưa tay ra tại khoảng cách 1,5m so với mặt đất để hứng quyển sách, thì hãy

- a) Tính độ biến thiên thế năng và công A mà quyển sách thực hiện. Chọn gốc thế năng ở mặt đất.
- b) Tính vận tốc quyển sách khi tiếp xúc với tay bạn Lan.

**Đáp số:** a)  $\Delta U = -167 \text{ J}$ , A = 167 J; b) v = 12.9 m/s